

Số: 899 /QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt trình độ tiếng Anh chuẩn đầu ra cho sinh viên hệ đại học
hệ chính quy chương trình chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)
Đợt tháng 3 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH, ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 3786/QĐ-ĐHNH ngày 21/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH, ngày 07/09/2021;

Căn cứ Thông báo số 229/TB-ĐHNH, ngày 18/03/2020 về việc áp dụng chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho các chương trình đại học chính quy chương trình chất lượng cao;

Theo đề nghị của Trường Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt trình độ tiếng Anh chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo
cho 44 sinh viên chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)

(Danh sách đính kèm)



Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để thực hiện;
- Phòng KT&ĐBCL;
- Lưu VP, Ban CLC.



HIỆU TRƯỞNG 

PGS. TS. Nguyễn Đức Trung



DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHẤT LƯỢNG CAO (TIẾNG ANH BÁN PHẦN) ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ
TIẾNG ANH CHUẨN ĐẦU RA ĐỢT THÁNG 3 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định: 899/QĐ-ĐHNH, ngày 10 tháng 4 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP SINH HOẠT	CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH			
						VSTEP	IELTS	TOEFL IBT	TOEIC
1	050611230041	Hoàng Ngọc Minh	Anh	01/08/2005	HQ11-BAF07		5.5		
2	050608200021	Võ Thị Lan	Anh	14/10/2002	HQ8-GE19	4/6			
3	050607190052	Ngô Bùi Minh	Bảo	19/11/2001	HQ7-GE03		6.5		
4	050606180035	Nguyễn Phạm Mai	Bình	01/09/2000	HQ6-GE11			78	
5	050610220842	Trần Thụy Minh	Châu	11/04/2004	HQ10-GE05		5.5		
6	050608200260	Nguyễn Hoàng	Châu	28/08/2002	HQ8-GE17		6.5		
7	050606180051	Nguyễn Thị Linh	Chi	16/08/2000	HQ6-GE11	4/6			
8	050611230209	Dương Phan Duy	Đức	03/02/2005	HQ11-BAF08		5.5		
9	050608200043	Trần Nhật Ngân	Giang	25/10/2002	HQ8-GE19	4/6			
10	050610220163	Nguyễn Khánh Quỳnh	Hân	07/07/2004	HQ10-GE05	4/6			
11	050606180148	Phạm Thu	Hương	08/04/2000	HQ6-GE11	4/6			
12	050610220237	Trần Phước	Khánh	07/03/2004	HQ10-GE23	4/6			
13	050611230507	Phan Minh	Khoa	15/10/2005	HQ11-BAF15		5.5		
14	050608200385	Lê Tuấn	Kiệt	18/10/2002	HQ8-GE07	4/6			
15	050608200081	Chung Bội	Lâm	18/10/2002	HQ8-GE07	4/6			
16	030633171175	Võ Trần Mỹ	Linh	30/07/1999	HQ5-GE04	4/6			
17	050608200214	Đỗ Diệu	Linh	03/02/2001	HQ8-GE04		6.5		
18	050607190253	Phạm Lê Ngọc	Mai	30/03/2001	HQ7-GE03	4/6			
19	050611230645	Đinh Phan Hiệp	Minh	14/09/2005	HQ11-BAF03		6.0		
20	050608200104	Phan Nguyễn Bảo	Ngân	05/10/2002	HQ8-GE19	4/6			
21	050608200479	Đoàn Lê Xuân	Nghi	02/09/2002	HQ8-GE07	4/6			
22	050609210919	Nguyễn Huỳnh Bích	Ngọc	29/09/2003	HQ9-GE07	4/6			
23	050609212091	Võ Hoàng Minh	Nhật	01/08/2003	HQ9-GE05	4/6			
24	050608200554	Xa Khiết	Như	27/11/2002	HQ8-GE08				800+320
25	050608200544	Lê Thị Quỳnh	Như	01/01/2002	HQ8-GE14	4/6			
26	050607190366	Vũ Phạm Cẩm	Nhung	03/07/2001	HQ7-GE14			80	
27	050610220451	Phan Hồng	Phát	23/04/2004	HQ10-GE10		6.5		
28	050608200559	Lê Tấn	Phát	10/02/2002	HQ8-GE02	4/6			

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP SINH HOẠT	CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH			
						VSTEP	IELTS	TOEFL IBT	TOEIC
29	050607190392	Văn Huy	Phúc	08/01/2001	HQ7-GE10	4/6			
30	050608200591	Phạm Thu	Quyên	18/09/2002	HQ8-GE18	4/6			
31	050611231086	Trương Tấn	Sang	09/09/2005	HQ11-BAF07		5.5		
32	050609211292	Trần Quốc	Thắng	06/05/2003	HQ9-GE02		5.5		
33	050608200647	Hoàng Võ Thanh	Thảo	23/12/2002	HQ8-GE20	4/6			
34	050609211363	Lê Hoàng Lan	Thi	23/09/2003	HQ9-GE10	4/6			
35	030535190219	Lê Minh	Thư	25/01/2001	HQ7-GE01	4/6			
36	050609211523	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	31/12/2003	HQ9-GE27	4/6			
37	050608200714	Đoàn Hào	Trang	01/10/2002	HQ8-GE18	4/6			
38	050606180419	Trương Nguyễn Thanh	Trang	04/05/2000	HQ6-GE05			67	
39	050610221435	Tô Thị Thùy	Trang	30/04/2004	HQ10-GE06		6.5		
40	050611231493	Huỳnh Cẩm	Uy	26/11/2005	HQ11-BAF02		5.5		
41	050606180448	Nguyễn Thị Thùy	Vân	05/11/2000	HQ6-GE03	4/6			
42	050608200785	Nguyễn Thị Xuân	Vy	01/10/2002	HQ8-GE18	4/6			
43	050610220758	Vũ Ngọc Thanh	Vy	16/08/2003	HQ10-GE32	4/6			
44	030436200235	Phan Thị Hải	Yến	05/10/2002	HQ8-GE20	4/6			

Tổng số: 44 sinh viên

